

Số: 19/2024/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 115/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành giữa đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng T; Địa chỉ trụ sở chính: phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Oanh K; bà Vũ Thị Phương T; Ông Hoàng Ngọc T và ông Nguyễn Hải H; Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng (Theo giấy ủy quyền số 083063.24 ngày 24/4/2024);

**Bị đơn: 1.** Bà Phạm Thị Thanh X, Sinh năm 1980;

**2.** Ông Vũ Xuân H; Sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Xác nhận ông Vũ Xuân H và bà Phạm Thị Thanh X nợ Ngân hàng T theo Hợp đồng tín dụng số 3136827.22 ngày 13/01/2022 số tiền tạm tính đến ngày 24/06/2024 là Nợ gốc: 1.999.100.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 13.412.021 đồng; Nợ lãi quá hạn: 174.723.423 đồng. Tổng cộng: 2.187.235.444 đồng.

**2.2.** Buộc bà Phạm Thị Thanh X và ông Vũ Xuân H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng T số tiền tạm tính đến ngày 24/06/2024 tổng cộng là **2.187.235.444đ** (Hai tỷ một trăm tám mươi bảy triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng). Trong đó: Nợ gốc là: 1.999.100.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là: 13.412.021 đồng; Nợ lãi quá hạn là: 174.723.423 đồng theo

Hợp đồng tín dụng số 3136827.22 ngày 13/01/2022.

- Ông Vũ Xuân H và bà Phạm Thị Thanh X phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 25/06/2024 cho đến khi bà Phạm Thị Thanh X và ông Vũ Xuân H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng T theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3136827.22 ngày 03/01/2022 mà hai bên đã ký kết.

- Trong trường hợp bà Phạm Thị Thanh X và ông Vũ Xuân H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng T được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 129, tờ bản đồ số 28 có địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện Y, tỉnh Hòa Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 065596, số vào sổ cấp GCN: CH 03627 do Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 31/12/2013 đứng tên bà Bùi Thị C. Ngày 14/12/2021 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Y, tỉnh Hòa Bình xác nhận chuyển nhượng cho bà Phạm Thị Thanh X theo hồ sơ số 020010.CN.003”. Tài sản này được thế chấp tại VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 43, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC-HĐGD do Văn phòng công chứng Y, tỉnh Hòa Bình công chứng ngày 13/01/2022 và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phân giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng T.

Bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng T.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng T. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về án phí:** Ông Vũ Xuân H và bà Phạm Thị Thanh X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **37.872.354đ** (*Ba mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm năm mươi tư đồng*). Trả lại cho Ngân hàng T số tiền **37.218.625đ** (*Ba mươi bảy triệu hai trăm mười tám nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000691 ngày 29/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**